

**BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3694/LĐTBXH-LĐTL

*V/v hướng dẫn chế độ đối với người lao động khi có
phần hóa doanh nghiệp nhà nước.*

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2014

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng

Trả lời văn bản số 1442 CV/LĐTBXH ngày 10/9/2014 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn chế độ của người lao động khi doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần thì người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động (kể cả người được tuyển dụng trước ngày 30/8/1990 mà chưa chuyển sang ký hợp đồng lao động; người đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật, chờ việc theo quyết định của giám đốc doanh nghiệp) và thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng không thuộc đối tượng giao kết hợp đồng lao động trong doanh nghiệp cổ phần hóa, có tên trong danh sách lao động thường xuyên (có hưởng lương, có đóng bảo hiểm xã hội, kể cả người đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, đang nghỉ việc hưởng chế độ ngắn hạn, nếu có) của doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp được mua cổ phần với giá ưu đãi theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH thì người lao động quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Thông tư này có tên trong danh sách lao động thường xuyên của doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp được chia số dư bằng tiền của Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (bao gồm cả giá trị tài sản dùng trong sản xuất kinh doanh đầu tư bằng nguồn Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi) theo quy định tại khoản 5 Điều 14 và Điều 19 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP.

Theo quy định nêu trên, trường hợp bà Đoàn Thị Phương Lan, bà Nguyễn Thị Bích Thủy được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cử sang làm việc, giữ chức vụ Kế toán trưởng, Phó Tổng giám đốc tại Công ty liên doanh trách nhiệm hữu hạn Kainan (tiền lương và các quyền lợi của bà Lan, bà Thủy do Công ty liên doanh trách nhiệm hữu hạn Kainan chi trả) và ông Phạm Hoài Châu, bà Phạm Thuý Hằng là cán bộ công đoàn chuyên trách của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Da giày Hải Phòng (hưởng lương từ Liên đoàn lao động thành phố Hải Phòng) không có tên trong danh sách lao động thường xuyên của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Da giày Hải Phòng tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp khi Công ty thực

hiện cổ phần hóa, do đó không thuộc đối tượng mua cổ phần ưu đãi và chia số dư bằng tiền của Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Công ty.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đề nghị Sở hướng dẫn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Da giày Hải Phòng thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Phạm Minh Huân (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ LĐTL.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG

Tổng Thị Minh

